TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27/7/2023.
"V/v xin ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Mẫn và bà Trần Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tôn Thất Nhật Tài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh T tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Nguyên Thông – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc: "Xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXX-ST ngày 06 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Hồ Thị M**, sinh năm 1993; Nơi cư trú: TDP Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh T. Có mặt

2. Bị đơn: **Anh Phan Văn T**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: TDP Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh T. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai khai tại Toà án nhân dân huyện Phú Vang, nguyên đơn chị Hồ Thị Màng trình bày :

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phan Văn Thắng kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và được UBND thị trấn Phú Đa, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 31/01/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng hay cãi vả do bất đồng quan điểm, không hòa hợp với gia đình chồng, cộng thêm do làm nhà nợ nần khó khăn mà vợ chồng không thông cảm cho nhau. Từ tháng 04/2022 cho đến nay, chị Màng đã thuê nhà ra ở riêng và sống ly thân với anh Thắng. Do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên chị Màng xin ly hôn với anh Thắng.

[2]. Về con chung: Chị M và anh Th đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung tên là Phan Hồ Hải Đ, sinh ngày 14/12/2013, hiện nay đang ở với anh

Thắng và Phan Hồ Hải H, sinh ngày 08/10/2017, hiện đang ở với chị M. Tại biên bản hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2023, anh Th có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung, không yêu cầu chị M cấp dưỡng. Chị M yêu cầu nuôi con Phan Hồ Hải H; giao con Phan Hồ Hải Đ cho anh Th tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, hai bên không cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án tiến hành xác minh, thực hiện các thủ tục đầy đủ theo quy định của pháp luật. Bị đơn có mặt tại các buổi làm việc, hòa giải, thể hiện ý chí không đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật nếu chị Màng cương quyết ly hôn và xin xét xử vắng mặt.

Về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật về tố tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P có ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, người tiến hành tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng không có vi phạm gì cần kiến nghị khắc phục. Bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị Tòa án xét xử theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận xử cho chị Hồ Thị M được ly hôn với anh Phan Văn Th.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Phan Hồ Hải Đ, sinh ngày 14/12/2013 cho anh Phan Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Phan Hồ Hải H, sinh ngày 08/10/2017 cho chị Hồ Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến lúc các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Hai bên không cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị M phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị M kết hôn với anh Phan Văn Th kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và đã được UBND thị trấn P, huyện Pg, tỉnh T cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2013 nên hôn nhân của họ là hợp pháp.

Theo kết quả xác minh do Tòa án tiến hành thu thập được thì vợ chồng chị Hồ Thị M và Phan Văn Th không còn chung sống với nhau nữa.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại bản tự khai cũng như tại biên bản hòa giải, anh Thắng có nguyện vọng mong muốn vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên

do chị M cương quyết xin ly hôn nên anh Th đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, chị M vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Thắng vì vợ chồng ly thân đã lâu, không còn tình cảm. Điều này thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Màng xin ly hôn là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Th có nguyện vọng nuôi cả hai con chung, chị M có nguyện vọng giao con Phan Hồ Hải Đ, sinh ngày 14/12/2013 cho anh Phan Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phan Hồ Hải H, sinh ngày 08/10/2017 cho đến lúc các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Hai bên không cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Xét thấy hiện nay anh Th đang nuôi cháu Phan Hồ Hải Đ và cháu Đ cũng có nguyện vọng được ở với ba, chị M đang nuôi cháu H nên yêu cầu của chị M về việc chăm sóc, nuôi dưỡng con là phù hợp, cần được chấp nhận.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí sơ thẩm: Chị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hồ Thị M.

[1]. Về hôn nhân: Chị Hồ Thị M được ly hôn với anh Phan Văn Th kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[2]. Về con chung: Giao cháu Phan Hồ Hải Đ, sinh ngày 14/12/2013 cho anh Phan Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Phan Hồ Hải Hoàng, sinh ngày 08/10/2017 cho chị Hồ Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến lúc các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Hai bên không cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3]. Về án phí sơ thẩm: Chị Hồ Thị M phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005141 ngày 28/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành bản án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:
- VKSND huyện P;
- TAND tỉnh T;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn P
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Vân